TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐ-TA	*Thị xã Cai Lậy, ngày 06 tháng 01 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY- TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông **Phan Thanh Sơn.**
- Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Văn Nhàn**.

Ngày 06/01/2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 92/2020/QĐ-TA ngày 31/12/2020 đối với:

*** Lê Ngọc T**; Giới tính: Nữ, sinh ngày 09/9/2000; tại tỉnh Cà Mau.

- Số chứng minh nhân dân: 381912793, cấp ngày 15/02/2016; nơi cấp: Công an tỉnh Cà Mau.
- Dân tộc: Kinh.
- Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 10/12.
- Nguyên quán: Ấp H, xã Đ, huyện B, tỉnh Cà Mau.
- Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện B, tỉnh Cà Mau.
- Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.
- Nghề nghiệp: Không.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Con ông Lê Thanh T và bà La Kiêm N.

Chị Lê Ngọc T vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin vắng mặt.

***Có sự tham gia của:**

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Lê Văn Lạc** - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Ngọc** - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang: Bà **Nguyễn Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Chị Lê Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine), đã bị Công an thị xã Cai Lậy lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) với kết quả test: Dương tính.

Theo hồ sơ thì chị T có hộ khẩu thường trú tại: ấp H, xã Đ, huyện B, tỉnh Cà Mau và hiện tại chị T không có nơi cư trú ổn định.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 10/11/2020 của chị Lê Ngọc T khai như sau: Chị T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 7 năm 2020, vào ngày 10/11/2020 thì chị T tiếp tục sử dụng ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine), vào ngày 10/11/2020 thì bị Công an thị xã Cai Lậy test kết quả dương tính và lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngày25/12/2020, Trưởng phòng tư pháp thị xã Cai Lậy, sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Lê Ngọc T và đã ban hành Thông báo số 669/TB-TP ngày 25/12/2020 về kết quả kiểm tra xác định hồ sơ lập đúng quy định pháp luật.

Tại văn bản số 593/LĐTBXH ngày 28/12/2020 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy về việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Lê Ngọc T vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy vẫn giữ nguyên đề nghị như nội dung văn bản số 593/LĐTBXH ngày 28/12/2020 và sau khi phân tích hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của chị T đã đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, thời hạn: 01 năm đến 01 năm 06 tháng đối với chị Lê Ngọc T tại Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

Người bị đề nghị chị Lê Ngọc T vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ cũng thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Lê Ngọc T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định của pháp luật, việc thụ lý và mở phiên họp của Tòa án thực hiện đúng theo pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên và lời khai có trong hồ sơ của người bị đề nghị.

XÉT THẤY

- Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt người bị đề nghị chị Lê Ngọc T. Xét thấy, người bị đề nghị chị T có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2, Điều 19 pháp lệnh số

09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chủ tọa phiên họp tiến hành phiên họp vắng mặt phía người bị đề nghị chị T.

chị Lê Ngọc T vắng mặt tại phiên họp nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là đã sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine). Xét lời thừa nhận của chị T là phù hợp với biên bản vi phạm hành chính lập ngày 10/11/2020 của Công an thị xã Cai Lậy, biên bản xét nghiệm ngày 10/11/2020 cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên đã có đủ cơ sở kết luận chị T là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Lê Ngọc T là đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo về thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các điều 8, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) của chị T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi này không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy, mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thảm họa của ma túy. Bản thân chị T là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn nhưng trái lại có lối sống buông thả, để rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho chị T, để chị T sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy là cần thiết; nên Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy chấp nhận đề nghị này theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra vi phạm chị T có tự nguyện khai báo, nên được xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét ý kiến và đề nghị của phía Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy là có căn cứ và phù hợp với nhận định trên, nên chấp nhận ý kiến và đề nghị của phía Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, khoản 2 Điều 19, 30, 31 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 8 Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị Lê Ngọc T.

Nơi tiếp nhận là Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm, kể từ ngày chị Lê Ngọc T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Riêng chị Lê Ngọc T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thị xã Cai Lậy chủ trì, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Cai Lậy phối hợp với Công an thị xã Cai Lậy thi hành quyết đinh này.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thanh Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- CA; VKSND TX.CL;
- Phòng LĐ-TB&XH TX.CL;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động –TB& XH tỉnh TG;
- UBND xã Mỹ Phước Tây, TX.CL;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.